TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN S **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 112/2017/QĐST-HNGĐ	*S, ngày 01 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 109/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2017, giữa:

- Người yêu cầu:

+ Bà Nguyễn Thị Hồng Nh - Sinh năm: 1993. Trú tại: 23 Vũng Thùng 1, tổ 160 phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

+ Ông Huỳnh Cao Tr - Sinh năm: 1985. Trú tại: 23 Vũng Thùng 1, tổ 160 phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Hồng Nh và ông Huỳnh Cao Tr (giấy chứng nhận kết hôn số 05/2013, quyển số 1/2012, ngày 05.02.2013 của Ủy ban nhân dân xã V, huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Hồng Nh và ông Huỳnh Cao Tr thuận tình ly hôn.

* Về nuôi con: Bà Nguyễn Thị Hồng Nh và ông Huỳnh Cao Tr đều khẳng định vợ chồng có 02 con chung tên: Huỳnh Chí Ng - sinh ngày: 29.3.2013; Huỳnh Trâm A - sinh ngày: 01.12.2015. Ly hôn, ông bà thỏa thuận giao cả hai con Huỳnh Chí Ng và Huỳnh Trâm A cho bà Nguyễn Thị Hồng Nh trực tiếp nuôi dưỡng; ông Huỳnh Cao Tr

cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 4.500.000đồng (mỗi con 2.250.000đ/ tháng) cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu kể từ ngày 01tháng 8 năm 2017.

Vì lợi ích con chung các bên có đầy đủ quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

* Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Hồng Nh và ông Huỳnh Cao Tr đều khẳng định vợ chồng không có tài sản chung.

* Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Hồng Nh và ông Huỳnh Cao Tr đều xác định vợ chồng không có nợ chung.

* Lệ phí hôn nhân gia đình: 300.000 đồng, bà Nguyễn Thị Hồng Nh và ông Huỳnh Cao Tr phải chịu. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ ông bà đã nộp tại biên lai thu số 01820 ngày 11.7.2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận S ;
- Chi cục THADS quận S ;
- UBND xã V, huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

VÕ THỊ PHƯỚC HÒA